

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 05 – 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đường

2. Ông Lê Thành Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST – HS ngày 20/4/2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn S (tên gọi khác: Bùi Thế D), sinh năm: 1973, tại: Thái Bình;

HKTT: Khu phố T, thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã H, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn M (Đã chết) và bà Đinh Thị T (Đã chết); có vợ tên Đặng Thị T1, sinh năm: 1975; có hai người con sinh năm 2005 và sinh năm 1998; bị cáo có ba anh chị em ruột; Tiền án, tiền sự: (không); Nhân thân: tốt; bị tạm giữ ngày 11/12/2022, tạm giam từ ngày 14/12/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Hồ Văn H, sinh năm 1980, địa chỉ: khu phố 2, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/12/2022 Bùi Văn S đang làm thuê tại thôn 4, xã H, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì Q (bạn của S chưa rõ nhân thân lai lịch) gọi

điện từ số điện thoại 0925727392 đến số điện thoại 0377547801 của S nhờ S mua cho Q 06 hộp pháo nổ (pháo hoa) loại 49 ống/hộp và mang về huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước giao cho Q thì S đồng ý. Đến khoảng 05 giờ ngày 11/12/2022, S điều khiển xe mô tô hiệu KRISS, biển số: 72H2-4147 đến khu vực cửa rừng biên giới Việt Nam – Campuchia thuộc đội 6, xã P, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước để tìm mua pháo. Tại đây, S gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi mua 06 hộp pháo hoa loại 49 ống/ hộp thì người đàn ông này đồng ý bán với giá mỗi hộp 250.000 đồng/01 hộp. Sau khi thỏa thuận xong, Bùi Văn S đưa cho người đàn ông này số tiền 1.500.000 đồng rồi người đàn ông dẫn S đến khu vực vắng người cách đó khoảng 500m để lấy pháo. Khi đến nơi S thấy có 01 túi vải màu đen đã để sẵn ở góc cây nên S mở ra kiểm tra thấy bên trong có 06 hộp pháo thì S kéo khóa lại và bỏ lên gác ba ga xe mô tô biển số: 72H2-4147 điều khiển về huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để bán lại cho Q kiếm lời. Khi đi đến đoạn đường ĐT759 thuộc khu phố 4, phường P, thị xã Phước Long thì bị Công an thị xã Phước Long phối hợp với Công an phường P, thị xã Phước Long kiểm tra phát hiện trên ba gác xe mô tô hiệu KRISS, biển số: 72H2-4147 do S điều khiển có 01 túi vải màu đen, bên trong có chứa 06 khối hộp lập phương, bên ngoài bọc nhiều màu sắc và có nhiều chữ nước ngoài nghi là pháo hoa (pháo nổ) nên đã đưa S cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tại trụ sở Công an, cân xác định trọng lượng 06 hộp pháo hoa (pháo nổ) gồm: 02 khối hộp hình lập phương có kích thước 17x17x10cm có trọng lượng 03kg; 04 khối hộp hình lập phương có kích thước 16x16x10cm có trọng lượng 7,2kg bên ngoài mỗi hộp được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài với sự chứng kiến của S có tổng trọng lượng là 10,2 kg. Cơ quan Công an thị xã Phước Long đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 240/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháp nổ. Tổng khối lượng là 10,2 kg.

Ngày 14/12/2022, Bùi Văn S bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 20/CTr-VKS ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố các bị cáo Bùi Văn S, về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Bùi Văn S về tội “Buôn bán hàng cấm”; bị cáo S có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 32, 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn S mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Về vật chứng:

01 (Một) túi vải màu đen kích thước 20x30x45 và 05 khối hộp hình lập phương sau giám định gồm 02 khối hộp hình lập phương có kích thước 17cm x17cm x10cm và 03 khối hộp hình lập phương có kích thước 16cm x16cm x10cm, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn đường kính 2,3cm, dài 10cm được niêm phong trong 01 thùng các tông dán lại là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) điện thoại di động Oppo màu đen đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là của bị cáo S, không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho S.

01 (Một) điện thoại di động Nokia 105, màu xanh đã qua sử dụng, có số thuê bao 0377547801 là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 (Một) xe mô tô hiệu KRISS, biển số: 72H2- 4147 S khai mua lại vào năm 2019 của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Bình Dương với giá 1.200.000 đồng. Qua xác minh nguồn gốc phương tiện, chủ sở hữu trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên là bà Lương Thị Bích D1, sinh năm 1978. Bà D1 khai mua mới chiếc xe trên tại Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2001, do không có nhu cầu sử dụng nên cuối năm 2003 bà D1 đã bán chiếc xe trên và giao giấy đăng ký xe cho một người đàn ông ở tỉnh Bình Dương (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 5.000.000 đồng. Xét thấy, đây là phương tiện S dùng vào việc mua pháo nên xác định đây là công cụ phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa: bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó có cơ sở xác định: ngày 11/12/2022 Bùi Văn S đã điều khiển xe mô tô KRISS, biển số: 72H2-4147 từ thôn 4, xã H, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước đến khu vực cửa rừng biên giới Việt Nam – Campuchia thuộc đội 6, xã P, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 06 hộp pháo hoa loại 49 ống/hộp với giá 1.500.000 đồng để về bán lại cho “Q” (không rõ nhân thân, lai lịch)

nhằm thu lợi bất chính. Tổng số pháo hoa nổ bị cáo S mua để bán lại là: 10,2 kilôgam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu lợi bất chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “buôn bán hàng cấm”. Viện kiểm sát truy tố luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi, hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm xã hội nên phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Đối với 01 người đàn ông tên Q nhờ bị cáo S mua pháo và người đàn ông bán pháo cho S do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với số thuê bao 0925727392 của Q thuộc nhà mạng Vietnammoblie do Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnammoblie (Hà Nội) chưa cung cấp thông tin về chủ sở hữu cũng như các thông tin khác có liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Về quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 túi vải màu đen kích thước 20x30x45 và 05 khối hộp hình lập phương sau giám định gồm 02 khối hộp hình lập phương có kích thước 17cm x17cm x10cm và 03 khối hộp hình lập phương có kích thước 16cm x16cm x10cm, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn đường kính 2,3cm, dài 10cm được niêm phong trong 01 thùng các tông dán lại là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Oppo màu đen đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của S, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho S.

01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh đã qua sử dụng, có số thuê bao 0377547801 là của S, S dùng để liên hệ với Q có số thuê bao 0925727392 vào việc mua bán pháo nổ (pháo hoa), là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 xe mô tô hiệu KRISS, biển số: 72H2- 4147 do Bùi Văn S làm chủ sở hữu. Xét thấy, đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 136, 106, 331, 333 và 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S (Bùi Thế D) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S (Bùi Thế D) 01 (Một năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu đen kích thước 20x30x45; 05 khối hộp hình lập phương sau giám định gồm 02 khối hộp hình lập phương có kích thước 17cm x17cm x10cm và 03 khối hộp hình lập phương có kích thước 16cm x16cm x10cm, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn đường kính 2,3cm, dài 10cm được niêm phong trong 01 thùng các tông dán lại.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu KRISS, biển số: 72H2- 4147, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Bùi Văn S 01 điện thoại di động Oppo màu đen đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

Bị cáo Bùi Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt